

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS- ST
Ngày: 27/11/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Đức Hữu

2. Ông Nguyễn Đức Cường.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê D- sinh ngày 10 tháng 9 năm 1979 tại huyện S, tỉnh Hà Tĩnh; tên gọi khác: D1; nơi cư trú: Khu V1, xã N, huyện huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê L sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1955; có vợ là Trần Thị Thu Ch sinh năm 1991 và 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Bị hại: Chị Trần Thị H- sinh năm 1985 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Bảo V- sinh năm 1979 (là chồng của chị H)

Trú tại: Thôn C2, xã B, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Người làm chứng:

1. Anh Thiều Quang T- sinh năm 1988

2. Chị Đình Thị V2- sinh năm 1982

3. Chị Lê Thị B1- sinh năm 1985

Đều trú tại: Khu P, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 19/6/2020, Lê D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 19A - 148.xx của mình từ nhà ở khu V 1, xã N, huyện Đ đi thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang để đón bạn. Khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, xe của D đi tới đoạn Quốc lộ 2 gần Bệnh viện HV thuộc khu P, xã C, huyện Đ. Đây là đoạn đường nhựa phẳng, cong cua về bên trái theo hướng Đ - TQ, tầm nhìn bị hạn chế, tại ven đường phải có 01 biển cảnh báo nguy hiểm “Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng về bên trái”, 02 biển cảnh báo nguy hiểm “Người đi bộ cắt ngang đường”. Lúc này trời mưa, mặt đường ướt, phía trước cùng chiều đi của D khoảng 20m có 01 người mặc áo mưa điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số. Do không chú ý quan sát, không biết chiếc mô tô này đang bật tín hiệu xi nhan để rẽ trái nên D vẫn giữ nguyên tốc độ, tiếp tục điều khiển xe ô tô của mình đi về phía trước. Xe mô tô trên đi được khoảng 15m đến khu vực cổng Bệnh viện HV thì người điều khiển xe chuyển hướng rẽ vào cổng Bệnh viện. Thấy vậy, D liền đạp phanh, điều khiển xe ô tô đánh lái vòng sang bên trái chiều đi của mình theo hướng di chuyển của xe mô tô để tránh. Tuy nhiên, do đường trơn trượt, xe ô tô do D điều khiển đã quay đầu về hướng ngược lại, chệch vào lề đường bên trái (hướng Đ - TQ), đâm vào mặt trước xe đẩy bán bánh mì tự chế của chị Trần Thị H sinh năm 1985 ở thôn C2, xã B, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đặt ở ven đường để bán hàng. Chị H đang đứng phía sau xe, nên bị chiếc xe đẩy ép vào biển cấm bán hàng do Bệnh viện Đa khoa tư nhân HV tự cấm ở trước cổng Bệnh viện rồi ngã xuống nền vỉa hè. Hậu quả: Chị H bị thương nặng, được đưa vào Bệnh viện HV cấp cứu nhưng đã tử vong. Xe ô tô và xe đẩy bán bánh mì tự chế đều bị hư hỏng. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, qua kiểm tra, trong hơi thở của Lê D không có nồng độ cồn.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi đồng thời tiến hành các hoạt động xác minh làm rõ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (hướng tính Đ - TQ):

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường nhựa phẳng, là đỉnh vòng cong của đoạn đường vòng cong từ bên trái theo chiều Đ - TQ. Mặt đường rộng 8,5m, giữa đường có vạch kẻ đơn nét đứt màu vàng phân chia chiều đường xe chạy.

Tại hiện trường để lại 06 dấu vết cụ thể như sau:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 19A - 148.xx ở trạng thái tắt máy, đỗ trên nắp cống và vỉa hè bên trái, đầu xe hướng Đ, đuôi xe hướng TQ. Đầu trục bánh trước bên trái cách mép đường trái 40cm, cách chân cột biển cảnh báo nguy hiểm “Người đi bộ cắt ngang đường” 18,8m. Đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường trái 20cm, cách chân cột mốc Km114+700 Quốc lộ 2 là 11,4m.

- 01 chiếc xe đẩy tự chế dùng để bán bánh mì để trên vỉa hè bên trái. Mặt trước chếch chéo vào vỉa hè, mặt sau hướng ra đường. Đầu trục bánh trước bên trái cách mép đường trái 3,1m. Đầu trục bánh sau bên trái cách mép đường trái 2,5m, cách đầu trục bánh trước bên phải của xe ô tô là 1,2m.

- 01 khu vực mảnh kim loại, nhựa vữa không rõ hình trên vỉa hè bên trái có kích thước dài 2,6m, rộng 1,8m. Điểm gần nhất cách mép đường trái 1,75m.

- 01 biển báo “Khu vực cấm bán hàng” bằng kim loại, dạng tự chế được chôn trên vỉa hè bên trái. Mặt biển hướng đi TQ, kích thước dài 1,5m, rộng 0,6m. Chân biển bằng ống kim loại cao 0,8m, cách mép đường trái 2,95m. Tại chân cột có vết móp đầy cong kim loại từ trước về sau.

- 01 đôi dép nhựa màu đỏ dạng dép lê nằm trên vỉa hè bên trái, mỗi chiếc cách nhau 35cm. Điểm gần nhất của chiếc dép bên trái cách mép đường trái 1,5m. Điểm gần nhất của chiếc dép bên phải cách chân cột biển báo “Khu vực cấm bán hàng” 65cm.

- 01 khu vực các loại hoa quả rơi vãi trên vỉa hè bên trái tiếp giáp với khu vực mảnh kim loại, nhựa vữa kích thước dài 1,8m, rộng 1,2m. Tâm khu vực này cách mép đường trái 4,8m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

* Xe ô tô biển kiểm soát 19A-148.xx:

Toàn bộ củ gương bên phải bị bật rời khỏi vị trí ban đầu theo hướng từ trước về sau. Gáo gương có vết chà xát mất màu sơn để lộ phần nhựa trắng bên trong kích thước dài 5cm, rộng 2cm. Cán gương có vết quẹt trượt bề mặt bám chất bột màu trắng theo hướng từ sau về trước có kích thước dài 6cm, rộng 2cm. Tại xe bên phải tại vị trí giáp với nắp capô có vết móp lõm kim loại, bong tróc sơn, giữa vết có vết rách kim loại sâu 1cm, dài 10cm, rộng 4cm. Phần tai xe bên phải có vết móp lõm, bề mặt có nhiều vết chà xát, làm bong tróc sơn theo hướng từ trước về sau kích thước dài 50cm, rộng 38cm. Mép trước cánh cửa phía trước bên phải có vết chà xát, bong tróc sơn theo hướng từ trước về sau kích thước dài 10cm, rộng 5cm. Góc bên phải ba đờ sóc phía trước, tại vị trí giáp với tai xe bên phải bị bật rời khỏi vị trí ban đầu theo hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau. Tại vị trí cách đèn chiếu sáng phía trước bên phải 3cm có vết nứt vỡ nhựa dài 11cm. Tại vị trí cách chân van 33cm theo chiều kim đồng hồ của mặt ngoài lốp trước bên phải có vết chà sát rách cao su kích thước dài 12cm, rộng 6cm, sâu 0,2cm.

- *Về hệ thống an toàn kỹ thuật phương tiện:* Hệ thống gương hư hỏng, các hệ thống khác đều hoạt động bình thường.

* Xe đẩy bán bánh mì tự chế:

Vị trí sườn bên phải nắp hộp đồ bị bật rời khỏi vị trí ban đầu. Thanh khung kim loại phía sau bên phải tại vị trí cách mặt đất 38cm có vết móp lõm

kim loại đẩy theo hướng từ ngoài vào trong. Cửa hộp đồ phía bên phải bị bật rời khỏi vị trí ban đầu.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá xác định chi phí sửa chữa xe đẩy bán bánh mì tự chế. Hội đồng định giá tài sản huyện Đ xác định chi phí sửa chữa xe đẩy bán bánh mì tự chế trên là 300.000đ.

Về khám nghiệm tử thi

Tại bản Kết luận giám định số 195 ngày 16/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Nguyên nhân chết của chị Trần Thị H là do chấn thương ngực, bụng kín”.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT- VKSDH ngày 17/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Lê D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê D (Tên gọi khác: D1) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lê D từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 250170012606 mang tên Lê D.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Lê D đã bồi thường xong cho gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000đ.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê D khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Lê D nói lời sau cùng: Bị cáo xin quý Tòa giám án cho bị cáo, vì bị cáo giờ là lao động chính, hai con còn nhỏ, vợ đang điều trị ung thư tại bệnh viện K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê D khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, kết quả trích xuất camera tại khu vực hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 19/6/2020, Lê D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 19A-148.xx từ xã N đi TQ, đến Km 114+ 700 QL2 đoạn gần Bệnh viện HV (thuộc khu P, xã C, huyện Đ), là đoạn đường cong cua, có biển cảnh báo nguy hiểm; thời điểm đó trời mưa, tầm nhìn bị hạn chế. Tuy nhiên, D không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, không chú ý quan sát, cho nên khi người điều khiển xe mô tô đi phía trước cùng chiều cách xe của bị cáo 20m sang đường để rẽ vào Bệnh viện (có tín hiệu chuyển hướng), bị cáo đã phanh gấp, dẫn đến xe ô tô mà bị cáo đang điều khiển quay ngược lại hướng đang đi, lao vào ven đường, đâm vào chiếc xe đẩy bán bánh mì tự chế của chị Trần Thị H, ép chị H vào biển cấm bán hàng của Bệnh viện HV. Chị H bị thương tích, được đưa vào Bệnh viện HV cấp cứu nhưng đã tử vong do đa chấn thương vùng ngực, bụng kín.

[3] Lê D có giấy phép lái xe hạng B2. Ngày 19/6/2020, khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 2, 5, 8, 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ GTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8: Các hành vi bị nghiêm cấm

“ ...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”

Thông tư 31 quy định:

Điều 5: Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

...

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện...

...

8. Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước;

...

11. Trời mưa; có sương mù, khói, bụi; mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi”

[4] Do vi phạm Luật giao thông đường bộ, Lê D đã gây tai nạn, làm 01 người tử vong. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b)”

[4] Hành vi của Lê D đã xâm phạm an toàn giao thông, cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, cần xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặc dù kinh tế khó khăn, nhưng ngay sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã vay mượn để bồi thường xong cho gia đình bị hại tổng số tiền là 150.000.000đ. Anh Trần Bảo V là người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Lê D được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét Lê D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác, hiện nay hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn: Vợ chồng D cùng 02 con nhỏ đang mượn nhà, đất của bố mẹ vợ để ở; vợ bị cáo bị ung thư, mới phẫu thuật, hiện đang điều trị tại Bệnh viện K. Xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét Lê D không giữ chức vụ

gì, cũng không hành nghề lái xe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Bảo V là người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị H 01 xe đẩy bán bánh mì tự chế, 01 đôi dép nhựa màu đỏ; trả lại cho Lê D 01 xe ô tô con nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 19A-148.xx và các giấy tờ kèm theo gồm: 01 bản photo công chứng giấy đăng ký xe số 019570, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0942780, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0000930223. Việc xử lý tài sản, vật chứng đúng quy định của pháp luật, cần xác nhận.

Hiện còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 250170012606 mang tên Lê D, sẽ trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), cần xác nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

*** Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố: Bị cáo Lê D (Tên gọi khác: D1) phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt Lê D 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê D cho UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và khoản 1, khoản 2 Điều 68 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của Bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Lê D.

* Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận: Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đ đã trả cho:

+ Anh Trần Bảo V: 01xe đẩy bán bánh mì tự chế , 01 đôi dép nhựa màu đỏ;

+ Lê D: 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 19A-148.xx và các giấy tờ kèm theo gồm: 01 bản photo công chứng giấy đăng ký xe số 019570, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0942780, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0000930223

- Trả lại cho Lê D 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 250170012606 do Sở Giao thông vận tải Phú Thọ cấp ngày 04/10/2018.

* Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Lê D đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Bị cáo; Đd bị hại;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS Đ;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa